



ĐIỀU KIỆN ĐIỀU KHOẢN PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG THẺ TÍN DỤNG PHI VẬT LÝ MBV THANH TOÁN QUA ỦNG DỤNG MOMO

Điều kiện Điều khoản này là một phần không tách rời Đơn đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và Sử dụng Thẻ tín dụng Phi vật lý MBV được giao kết giữa MBV và Khách hàng (“**Hợp đồng**”). Bằng việc xác nhận giao kết tại Hợp đồng, Khách hàng đồng ý tuân theo các quy định tại Điều kiện Điều khoản này.

ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Các từ ngữ sử dụng trong Điều kiện Điều khoản này được hiểu như sau:

1. “**Chủ thẻ/KH/Khách hàng**”: là cá nhân được NH cấp Thẻ để sử dụng theo Hạn mức tín dụng được cấp.
2. “**Chuyển đổi trả góp**”: Là hình thức trả nợ mà khách hàng lựa chọn chia dư nợ giao dịch trong Kỳ sao kê vào 3 hoặc 6 hoặc 9 hoặc 12 Kỳ sao kê hoặc số kỳ hạn khác theo quy định MBV từng thời kỳ.
3. “**Dư nợ phát sinh trong kỳ sao kê**”: Là tổng số tiền dư nợ gốc của chủ thẻ bao gồm Dư nợ Trả sau phát sinh trong Kỳ sao kê chưa thanh toán, và Dư nợ Trả góp đến hạn trong Kỳ sao kê (nếu có).
4. “**Dư nợ Trả sau phát sinh trong kỳ sao kê**”: Là số tiền dư nợ các Giao dịch Trả sau phát sinh trong Kỳ sao kê (không bao gồm dư nợ các Giao dịch Trả góp theo giao dịch và dư nợ đã Chuyển đổi trả góp).
5. “**Dư nợ Trả góp**”: Là dư nợ các Giao dịch Trả góp theo giao dịch và dư nợ đã được Chuyển đổi trả góp.
6. “**Dư nợ thẻ**”: Là số dư các Giao dịch thẻ, Phí, Thuế (nếu có) phát sinh liên quan đến việc sử dụng Thẻ được liệt kê trên Ủng dụng MoMo.
7. “**Điều kiện Điều khoản**”: là Điều kiện, Điều khoản Phát hành và Sử dụng Thẻ tín dụng Phi vật lý MBV.
8. “**Giao dịch Trả góp theo giao dịch**”: Là các giao dịch Chủ thẻ chọn phương thức “Trả góp” ngay tại “nguồn tiền thanh toán” và đáp ứng các điều kiện khác của MBV yêu cầu (nếu có).
9. “**Giao dịch Trả sau**”: Là các giao dịch Chủ thẻ không chọn phương thức “Trả góp” ngay tại “nguồn tiền thanh toán” khi thanh toán mua hàng hóa, dịch vụ.
10. “**Giao dịch thẻ**”: Là giao dịch trong đó Chủ thẻ sử dụng Thẻ để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ trong phạm vi được phép.
11. “**Hạn mức tín dụng**”: Là giá trị tín dụng tối đa mà Chủ thẻ được NH cho phép sử dụng Thẻ.
12. “**Kỳ sao kê**”: Là khoảng thời gian NH tổng hợp giao dịch và phí phát sinh của Chủ thẻ với thời hạn kéo dài một tháng.
13. “**Mini app Ví Trả Sau**”: là tên thương mại của tính năng trên Ủng dụng MoMo do M_Service quản lý vận hành và sở hữu, được xây dựng chuyên biệt để hỗ trợ MBV quản lý các hoạt động của Thẻ. “Mini App Ví Trả Sau” được kết nối với hệ thống của MBV để MBV thực hiện các hoạt động phát hành Thẻ cho KH trên hệ thống của MBV.

14. “**M_Service**”: là Công ty Cổ phần Dịch vụ Di động Trực tuyến hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305289153 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu vào 26/10/2007 và sửa đổi bổ sung tại từng thời điểm.
15. “**Ngày thanh toán sao kê**”: Là ngày cuối cùng mà Chủ thẻ phải thanh toán cho NH các khoản chi tiêu cùng Phí phát sinh trong Kỳ sao kê theo quy định của NH
16. “**Ngày sao kê**”: Là ngày NH tổng hợp giao dịch và phí phát sinh của Chủ thẻ trong Kỳ sao kê.
17. “**Nghĩa vụ nợ phát sinh**”: Là tổng dư nợ Chủ thẻ giao dịch và tổng các loại Phí phát sinh khi khách hàng chi tiêu Thẻ.
18. “**MBV/Ngân hàng (NH)**”: là Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện đại, thực hiện phát hành và thanh toán Thẻ tín dụng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các Tổ chức Thẻ.
19. “**Sao kê**”: Là bảng kê tài khoản liệt kê chi tiết các giao dịch phát sinh trong Kỳ sao kê (các khoản gốc đã sử dụng, Phí phát sinh, các nghĩa vụ thanh toán khác), Dư nợ thẻ, số tiền đến hạn thanh toán, số tiền phải trả của một hoặc nhiều kỳ trả góp, Ngày đến hạn và các thông tin khác.
20. “**Tài khoản thẻ**”: Là tài khoản Thẻ tín dụng của Chủ thẻ do NH mở và quản lý nội bộ việc sử dụng Hạn mức tín dụng được cấp theo Hợp đồng.
21. “**Thẻ**”: Là Thẻ tín dụng Phi vật lý MBV do NH phát hành cho Chủ thẻ theo Hợp đồng cho phép Chủ thẻ thực hiện Giao dịch thẻ trong phạm vi sử dụng và Hạn mức tín dụng được cấp.
22. “**Thời hạn hiệu lực thẻ**”: Là thời hạn Chủ thẻ được phép sử dụng Thẻ và được hiển thị cùng với thông tin thẻ trên Ứng dụng MoMo.
23. “**Trả góp theo giao dịch**”: Là tên thương mại của hình thức trả nợ mà khách hàng lựa chọn chia giá trị giao dịch vào 3 hoặc 6 hoặc 9 hoặc 12 Kỳ sao kê hoặc số kỳ hạn khác theo quy định MBV từng thời kỳ.
24. “**Ứng dụng MoMo**”: là Ứng dụng trên nền tảng di động do M_Service phát triển và vận hành để cung cấp các dịch vụ trung gian thanh toán được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép và các dịch vụ khác được phép triển khai dưới thương hiệu MoMo.
25. “**Ví MoMo/Ví điện tử**”: là tài khoản Ví điện tử của Chủ thẻ trên Ứng dụng MoMo do M_Service cung cấp cho Khách hàng nhằm sử dụng các dịch vụ do M_Service cung cấp.

ĐIỀU 2. HẠN MỨC THẺ VÀ PHẠM VI SỬ DỤNG

- Căn cứ đề nghị của Chủ thẻ, NH cấp Hạn mức tín dụng, Thời hạn sử dụng, Hạn mức sử dụng và Hạng thẻ cho Chủ thẻ theo quy định của NH.
- Chủ thẻ chỉ được phép sử dụng Thẻ để thực hiện Giao dịch thẻ là thanh toán trực tuyến tiền hàng hoá/ dịch vụ (bao gồm cả tiền hàng hóa, dịch vụ nước ngoài) cho đơn vị chấp nhận thẻ hoặc đơn vị chấp nhận thanh toán (gọi chung là “**DVCNT**”) trên Ứng dụng MoMo.
- Chủ thẻ không được sử dụng Thẻ để thanh toán tiền hàng hoá/dịch vụ ngoài Ứng dụng MoMo, không được sử dụng thẻ để chuyển khoản (hoặc ghi có) vào tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, thẻ trả trước và mục đích khác theo quy định của NH từng thời kỳ, ví điện tử khác, hoặc

rút tiền mặt.

4. Chủ thẻ đồng ý được NH tự động kích hoạt Thẻ và liên kết vào Ứng dụng MoMo ngay sau khi phát hành để Chủ thẻ có thể sử dụng Thẻ ngay lập tức và không bị gián đoạn. Đối với mỗi Giao dịch thẻ, Chủ thẻ phải ở trạng thái đã đăng nhập Ứng dụng MoMo và được xác thực như khoản 6 Điều 2 của Điều kiện Điều khoản này.

5. Trong phạm vi Hạn mức tín dụng thẻ được cấp, Chủ thẻ tuân thủ theo hạn mức sử dụng thẻ dưới đây:

5.1. Hạn mức thanh toán hàng hoá/ dịch vụ: là hạn mức hay số tiền tối đa mà NH cấp cho Chủ thẻ thanh toán hàng hoá, dịch vụ trên Thẻ;

5.2. Hạn mức quản lý sử dụng Thẻ: là tổng Hạn mức tín dụng và/hoặc tổng số lần sử dụng thẻ trong một ngày, một tháng hoặc một số ngày nhất định do NH cấp cho Chủ thẻ nhằm hạn chế các trường hợp rủi ro (nếu có) do việc sử dụng thẻ giả mạo, thẻ bị mất cắp, thất lạc; và

5.3. Các hạn mức trên sẽ được NH quy định tại từng thời điểm.

6. Chủ thẻ đồng ý rằng, mỗi Giao dịch thẻ của Chủ thẻ sẽ được M_Service thay NH xác thực là KH thực hiện bằng các hình thức bao gồm nhưng không giới hạn:

a) Nhập mã PIN/OTP khi giao dịch; hoặc

b) Bất kỳ phương thức xác thực và xác nhận khác mà NH quy định hoặc được sự đồng ý của KH.

7. Bằng việc giao kết Hợp đồng và bắt đầu sử dụng Hạn mức tín dụng được cấp bởi NH thông qua việc sử dụng Thẻ để thực hiện thanh toán hàng hóa, dịch vụ trên Ứng dụng MoMo, Chủ thẻ được coi là đã nhận được thông báo và đồng ý Hạn mức tín dụng được cấp được thể hiện trên Ứng dụng MoMo.

8. Trong suốt thời hạn sử dụng thẻ, NH có quyền đánh giá và thực hiện thay đổi Hạn mức tín dụng đã cấp cho Chủ thẻ theo quy định của NH từng thời kỳ và sẽ thông báo đến Chủ thẻ qua Ứng dụng MoMo về việc thay đổi hạn mức này.

9. Trường hợp cần đánh giá lại Hạn mức thẻ đã cấp cho Chủ thẻ theo quy định của NH, NH có quyền yêu cầu Chủ thẻ cung cấp bổ sung hồ sơ để thực hiện thẩm định lại (nếu cần) và xem xét Hạn mức thẻ mới cho Chủ thẻ theo quy định của NH từng thời kỳ. Mọi yêu cầu cung cấp thông tin hồ sơ bổ sung của Khách hàng sẽ được hỗ trợ và thực hiện thông qua Ứng dụng MoMo.

10. Thẻ được thẩm định, phê duyệt phát hành thông qua MBV và được cấp phép thanh toán các dịch vụ trên Ứng dụng MoMo.

11. Những thông tin cá nhân liên quan đến lịch sử giao dịch, dư nợ, ngày thanh toán, sao kê Thẻ,... của Chủ thẻ sẽ được theo dõi trên Ứng dụng MoMo. Những thông tin chung liên quan đến chương trình ưu đãi, mức phí, hướng dẫn sử dụng Thẻ,... sẽ được Chủ thẻ theo dõi trên Ứng dụng MoMo và/hoặc website của M_Service và/hoặc website MBV và/hoặc các phương thức khác đến Chủ thẻ mà NH lựa chọn dựa trên các thông tin mà Chủ thẻ đã đăng ký.

ĐIỀU 3. BIỆN PHÁP BẢO ĐÁM, LÃI SUẤT, CÁC LOẠI PHÍ VÀ CÁCH TÍNH PHÍ

1. Biện pháp bảo đảm

Cấp hạn mức tín dụng không tài sản bảo đảm

2. Lãi suất áp dụng

NH áp dụng mức lãi suất 0% đối với Chủ thẻ hoặc theo quy định của MBV từng thời kỳ.

3. Các loại Phí áp dụng và cách tính

3.1. Các loại phí áp dụng

- a) **Phí đăng ký trả góp hàng tháng:** là khoản phí Chủ thẻ phải trả hàng tháng khi đăng ký sử dụng Tính năng Trả góp. Tùy theo từng kỳ hạn trả góp sẽ có mức phí tương ứng. Chủ thẻ chỉ được đăng ký trả góp khi không bị ghi nhận có khoản dư nợ phát sinh và Phí của các Kỳ sao kê trước đó chưa được thanh toán tại thời điểm đăng ký và đáp ứng các quy định khác của NH từng thời kỳ được công bố trên website của M_Service và/hoặc Ứng dụng MoMo và/hoặc website OceanBank và/hoặc các phương thức khác đến Chủ thẻ mà NH lựa chọn dựa trên các thông tin mà Chủ thẻ đã đăng ký. Tính năng Trả góp được quy định cụ thể tại Điều kiện Điều khoản Trả góp được đính kèm Hợp đồng.
- b) **Phí thanh toán sao kê (Tên thương mại: Phí chậm trả):** là khoản phí Chủ thẻ phải trả khi không thanh toán hoặc thanh toán ít hơn Nghĩa vụ nợ phát sinh của (các) Kỳ sao kê trước đó vào Ngày thanh toán sao kê của Kỳ sao kê liền sau. Phí thanh toán sao kê gồm 2 loại: Phí thanh toán sao kê của khoản trả góp và phí thanh toán sao kê của các khoản Trả sau phát sinh trong Kỳ sao kê (nếu có).
- c) **Phí sử dụng hạn mức thẻ (Tên thương mại: Phí dịch vụ):** là khoản phí Chủ thẻ phải trả hàng tháng cho OceanBank khi sử dụng dịch vụ Thẻ trên Ứng dụng MoMo. Phí dịch vụ phát sinh tại giao dịch đầu tiên trong tháng và không tính vào Hạn mức tín dụng của Thẻ.
- d) **Phí thanh toán tối thiểu:** là phí Chủ thẻ phải trả khi thực hiện thanh toán tối thiểu 15% Dư nợ Trả sau phát sinh trong Kỳ sao kê.
- e) Các loại phí khác theo quy định của NH trong từng thời kỳ.
- f) Các loại phí; mức phí, phạt; cách tính được áp dụng theo Biểu phí do NH ban hành trong từng thời kỳ, được công bố trên website của M_Service và/hoặc Ứng Dụng MoMo và/hoặc website MBV và/hoặc các phương thức khác đến Chủ thẻ mà NH lựa chọn dựa trên các thông tin mà Chủ thẻ đã đăng ký.
- g) Khi có sự thay đổi về Biểu phí, NH sẽ thực hiện thông báo nội dung và hiệu lực áp dụng chậm nhất trong 7 ngày làm việc tính từ ngày thay đổi. Việc thông báo được thực hiện qua hình thức mà NH cho là phù hợp, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.
- h) Trường hợp KH không đồng ý về Hợp đồng, biểu phí, KH có thể tất toán toàn bộ dư nợ, phí, lãi để chấm dứt Hợp đồng.

3.2. Cách tính phí đối với từng phương thức trả nợ¹

Chủ thẻ được lựa chọn cách thức trả nợ từ thời điểm chi tiêu đến trước ngày đến hạn thanh toán dư nợ.

(1) Tại Ngày thanh toán sao kê, trường hợp Chủ thẻ thanh toán toàn bộ Dư nợ Trả sau phát sinh trong Kỳ sao kê: Chủ không phải trả Phí thanh toán tối thiểu và Phí thanh toán sao kê mà chỉ

¹ Cách tính phí với từng phương thức trả nợ có thể thay đổi theo quy định của MBV từng thời kỳ và được niêm yết trên website của MBV.

phải trả các loại phí sau:

- **Phí sử dụng hạn mức thẻ;**
- Các loại phí khác theo quy định OceanBank từng thời kỳ.

(2) Tại Ngày thanh toán sao kê, trường hợp Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán một phần Dư nợ Trả sau phát sinh trong Kỳ sao kê:

(i) Chủ thẻ thanh toán tối thiểu 15% Dư nợ Trả sau phát sinh trong Kỳ sao kê (chỉ áp dụng khi Dư nợ Trả sau phát sinh trong Kỳ sao kê > 50.000 VND hoặc theo quy định MBV từng thời kỳ), Dư nợ Trả sau còn lại chưa thanh toán được chuyển sang Dư nợ Trả sau phát sinh trong Kỳ sao kê tiếp theo. Trường hợp này, Chủ thẻ phải trả các loại phí sau:

- **Phí thanh toán tối thiểu;**
- **Phí sử dụng hạn mức thẻ;**
- Các loại phí khác theo quy định OceanBank từng thời kỳ.

(ii) Chủ thẻ thanh toán < 15% Dư nợ Trả sau phát sinh trong Kỳ sao kê: Trường hợp này, Chủ thẻ phải trả các loại phí sau:

- **Phí thanh toán sao kê;**
- **Phí sử dụng hạn mức thẻ;**
- Các loại phí khác theo quy định OceanBank từng thời kỳ.

(3) Tại Ngày thanh toán sao kê hoặc tại thời điểm phát sinh giao dịch, trường hợp Chủ thẻ đề nghị và lựa chọn chia giá trị giao dịch (tên thương mại: Trả góp theo giao dịch) hoặc dư nợ Trả sau (tên thương mại: Chuyển đổi trả góp) vào 3 hoặc 6 hoặc 9 hoặc 12 Kỳ sao kê (hoặc theo quy định MBV từng thời kỳ)²: Trường hợp này, KH phải trả các loại phí sau:

- **Phí đăng ký trả góp hàng tháng;**
- **Phí thanh toán sao kê (nếu có);**
- **Phí sử dụng hạn mức thẻ;**
- Các loại phí khác theo quy định OceanBank từng thời kỳ.

Lưu ý: Phí đăng ký trả góp hàng tháng được tính ngay tại thời điểm thực hiện Chuyển đổi trả góp. (Chỉ áp dụng Chuyển đổi trả góp khi Dư nợ Trả sau phát sinh trong Kỳ sao kê còn lại ≥ 100.000 VND hoặc theo quy định của MBV từng thời kỳ).

ĐIỀU 4. THANH TOÁN NỢ, THU HỒI NỢ VÀ CHUYỂN NỢ QUÁ HẠN

1. Thanh toán nợ:

- a) NH quy định Ngày sao kê và Ngày thanh toán sao kê đối với Thẻ, không có sự thay đổi kể cả Ngày sao kê, Ngày thanh toán sao kê trùng vào ngày lễ, ngày nghỉ.
- b) NH có quyền thay đổi các phương thức trả nợ, ngày sao kê, ngày đến hạn và sẽ thông báo cho Chủ thẻ ít nhất 05 (năm) ngày trước ngày áp dụng bằng hình thức MBV cho là phù hợp trên cơ sở phù hợp quy định pháp luật.
- c) Đối với tất cả các giao dịch, các loại phí phát sinh của Chủ thẻ đã được ghi nhận thành

² Mỗi kỳ trả nợ tương ứng 01 tháng

công trong Kỳ sao kê, Chủ thẻ sẽ kiểm tra, đối chiếu trên Ứng dụng MoMo và/hoặc qua hình thức phù hợp khác theo quy định của NH trong từng thời kỳ.

- d) Chủ thẻ có trách nhiệm kiểm tra và thanh toán đúng Ngày thanh toán sao kê cho NH. Chủ thẻ phải gửi các thắc mắc của mình liên quan đến các Giao dịch thẻ trong Kỳ sao kê trong vòng 7 ngày kể từ Ngày sao kê. Nếu trong thời hạn đó, NH không nhận được thông báo của Chủ thẻ thì coi như Chủ thẻ đồng ý thanh toán tất cả các khoản mà NH ghi nhận trong Kỳ sao kê.
- e) Trong trường hợp vì bất kỳ lý do gì ngoài khả năng kiểm soát của NH mà Chủ thẻ không xem được các giao dịch và phí phát sinh trong Kỳ sao kê, Chủ thẻ vẫn có trách nhiệm thanh toán toàn bộ các khoản Dư nợ phát sinh và Phí của Kỳ sao kê, đồng thời gửi yêu cầu kiểm tra và xác định nguyên nhân.
- f) Việc thanh toán nợ của Chủ thẻ chỉ được tính là thành công khi hệ thống của NH ghi nhận được giao dịch của Chủ thẻ (NH nhận được báo có với số tiền thực báo có). Số tiền thanh toán nhận được sau giờ làm việc của NH sẽ được tính sang ngày làm việc kế tiếp. Hạn mức tín dụng của Chủ thẻ sẽ được khôi phục bằng đúng số tiền Chủ thẻ đã thanh toán vào thời điểm NH ghi nhận được số tiền Chủ thẻ đã thanh toán.

2. Phương thức trả nợ: Cuối kỳ.

3. **Cách thức thanh toán:** Chủ thẻ theo dõi dư nợ phát sinh và thực hiện các nghĩa vụ thanh toán Nghĩa vụ nợ phát sinh với NH thông qua các nguồn tiền hợp pháp đã được đăng ký trên Ứng dụng MoMo, bao gồm nhưng không giới hạn ở Ví MoMo, tài khoản ngân hàng đang liên kết với Ví MoMo, thẻ ATM Napas. Chủ thẻ không thực hiện thanh toán nợ thẻ thông qua các kênh, phương thức thanh toán khác.

4. **Thứ tự thanh toán nợ:** trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, Dư nợ thẻ được thanh toán theo thứ tự ưu tiên như sau:

- a) Mọi khoản thanh toán của Chủ thẻ được ưu tiên thanh toán lần lượt cho Giao dịch đã ghi nhận trên sao kê trước và Giao dịch chưa ghi nhận trên sao kê sau.
- b) Nguyên tắc thu nợ theo thứ tự:
Các khoản Chuyển đổi trả góp (nếu có) → Phí trả góp (nếu có) → Các khoản trả góp trên giao dịch (nếu có) → Phí trả góp (nếu có) → Dư nợ Trả sau (nếu có) → Phí thanh toán tối thiểu (nếu có) → Phí thanh toán sao kê (nếu có) → Phí sử dụng hạn mức thẻ (nếu có).
- c) Khi có từ 02 (hai) Kỳ sao kê chưa thanh toán: ưu tiên thu các khoản thuộc Kỳ sao kê xa hiện tại hơn, thứ tự thu tương tự tiết b Khoản này.
- d) NH có quyền thay đổi thứ tự thanh toán nợ này và sẽ thông báo cho Chủ thẻ ít nhất 05 (năm) ngày trước ngày áp dụng bằng hình thức MBV cho là phù hợp trên cơ sở phù hợp quy định pháp luật.

5. Thu hồi nợ và chuyển nợ quá hạn:

- a) Chậm nhất vào Ngày thanh toán sao kê, nếu Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán số tiền nhỏ hơn số tiền phát sinh và Phí trong Kỳ sao kê, NH được toàn quyền quyết định việc ngừng sử dụng/khóa Thẻ tạm thời và thực hiện các biện pháp thu hồi nợ được quy định áp dụng và do NH lựa chọn để thu hồi số dư nợ theo quy định của pháp luật. Chủ thẻ phải thanh toán toàn bộ khoản nợ và chịu mọi khoản chi phí phát sinh liên quan đến việc NH thực hiện các biện pháp để thu hồi nợ như phí luật sư, án phí, phí xử lý tài sản.

- b) NH sẽ thu Phí thanh toán sao kê đối với các khoản phát sinh do Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán số tiền nhỏ hơn số tiền thanh toán của mỗi Kỳ sao kê.
- c) Ngày thứ 08 kể từ khi Chủ thẻ phát sinh Phí thanh toán sao kê mà Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ, NH áp dụng biện pháp thu hồi nợ trước hạn đối với giao dịch/khoản nợ của Chủ thẻ mà phát sinh Phí thanh toán sao kê nêu trên và xác định ngày tiếp theo là ngày đến hạn. Trường hợp Chủ thẻ không thanh toán hết toàn bộ nghĩa vụ nợ đến hạn, NH sẽ thực hiện chuyển nhóm nợ theo quy định của pháp luật.
- d) Nếu Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ dư nợ vào ngày đến hạn, NH sẽ chuyển toàn bộ dư nợ còn lại chưa trả của Chủ thẻ sang nợ quá hạn vào ngày liền sau ngày đến hạn và thực hiện phân loại nợ theo quy định của pháp luật. MBV sẽ thực hiện các biện pháp thu hồi nợ theo quy định tại Hợp đồng và quy định của pháp luật.
- e) Trường hợp Chủ thẻ phát sinh nợ quá hạn tại bất kỳ tổ chức (bao gồm cả tổ chức tín dụng), cá nhân nào thì NH có quyền chấm dứt và thu hồi nợ trước hạn.

ĐIỀU 5. HIỆU LỰC THẺ, GIA HẠN THẺ VÀ CHẤM DỨT SỬ DỤNG THẺ

1. Chủ thẻ đề xuất và NH đồng ý phê duyệt Thời hạn sử dụng Thẻ và Hạn mức tín dụng là 5 năm kể từ ngày phát hành Thẻ.
2. Khi hết Thời hạn sử dụng Thẻ/Hạn mức tín dụng, NH sẽ thực hiện đánh giá lại Hạn mức tín dụng Thẻ và tự động cấp lại Thẻ mới (“**Gia hạn thẻ**”) cho Chủ thẻ. Chủ thẻ được coi là đồng ý Gia hạn thẻ của NH nếu trước thời điểm hết Thời hạn sử dụng Thẻ/Hạn mức tín dụng Chủ thẻ không có bất kỳ yêu cầu huỷ/chấm dứt sử dụng Thẻ nào gửi/thông báo đến NH thông qua bất kỳ kênh liên hệ nào được thông báo trên đường dây nóng, email được công bố trên website www.mbv.com.vn hoặc Ứng dụng MoMo.
3. Chấm dứt sử dụng Thẻ
 - a) Thẻ bị chấm dứt sử dụng (theo đó thẻ bị khóa vĩnh viễn) trong các trường hợp sau:
 - Chủ thẻ yêu cầu chấm dứt sử dụng Thẻ được NH chấp nhận và Chủ thẻ đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán với NH, hoặc NH chấm dứt việc sử dụng Thẻ do Chủ thẻ vi phạm các quy định của NH, quy định của pháp luật từng thời kỳ;
 - Chủ thẻ hủy việc đăng ký/Ủy quyền cho M_Service được quyền liên tục trích tiền từ các nguồn tiền hợp pháp đã được đăng ký trên Ứng dụng MoMo của Chủ thẻ cho đến khi hoàn tất yêu cầu trích nợ của NH gửi đến M_Service theo quy định của Hợp đồng.
 - Hết Thời hạn sử dụng Thẻ/ Hạn mức tín dụng mà NH chấp nhận gia hạn nhưng Chủ thẻ từ chối/yêu cầu hủy/chấm dứt sử dụng Thẻ hoặc Chủ thẻ không được NH chấp nhận việc Gia hạn thẻ;
 - Chủ thẻ không còn đáp ứng các điều kiện về sử dụng Thẻ theo quy định của NH từng thời kỳ hoặc Chủ thẻ không cung cấp các chứng từ theo quy định của NH trong việc đánh giá lại Hạn mức tín dụng định kỳ;
 - Chủ thẻ chết, mất tích, mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị truy tố/ khởi tố/ xét xử hình sự;
 - Chủ thẻ sử dụng thẻ vi phạm pháp luật, vi phạm quy định NH, vi phạm Điều kiện Điều khoản này hoặc có dấu hiệu gian lận, giả mạo, rủi ro; Vi phạm, có dấu hiệu vi phạm được NH đánh giá gây ảnh hưởng đến NH bao gồm nhưng không giới hạn các hành vi như chi tiêu tại các

ĐVCNT mà NH hoặc M_Service đánh giá là có rủi ro cao; các hành vi chi tiêu bất thường; phát sinh phí thanh toán sao kê không kê số ngày bị tính phí.

- MBV được quyền chấm dứt cấp tín dụng và việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ trong trường hợp Hợp đồng hợp tác giữa MBV và M_Service hết hiệu lực.
- Chủ thẻ vi phạm hoặc không tuân thủ hoặc không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ, cam kết, cam đoan và bảo đảm nào được quy định trong Hợp Đồng này hoặc thỏa thuận, văn bản liên quan đến bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào khác của Chủ thẻ tại MBV.
- Các trường hợp khác theo quy định của MBV.

b) Trách nhiệm của Chủ thẻ khi chấm dứt sử dụng Thẻ:

- Khi Thẻ bị chấm dứt sử dụng toàn bộ Dư nợ thẻ (bao gồm Dư nợ gốc, các khoản Phí phát sinh và nghĩa vụ tài chính khác liên quan đến việc phát hành và sử dụng Thẻ) sẽ đến hạn và được thông báo qua Ứng dụng MoMo. Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho NH kể từ thời điểm Thẻ bị chấm dứt sử dụng.
- Nếu Chủ thẻ đã yêu cầu chấm dứt sử dụng thẻ nhưng vẫn tiếp tục sử dụng Thẻ để giao dịch hoặc còn các khoản Phí phát sinh khác (nếu có) chưa được cập nhật trên Tài khoản thẻ, thì Chủ thẻ vẫn phải có trách nhiệm thanh toán các nghĩa vụ phát sinh này theo quy định của NH.
- Nếu Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán số dư nợ nhỏ hơn toàn bộ Dư nợ thẻ đến hạn, NH sẽ chuyển dư nợ còn lại chưa trả của Chủ thẻ sang nợ quá hạn vào ngày liền kề sau ngày chấm dứt thẻ hoặc ngày thẻ hết thời hạn hiệu lực, và thực hiện các biện pháp thu hồi nợ theo quy định của pháp luật và Điều kiện Điều khoản này.

ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ THẺ

1. Quyền của Chủ thẻ

- a) Được dùng Thẻ để thanh toán hàng hóa dịch vụ (bao gồm cả hàng hóa, dịch vụ nước ngoài) của ĐVCNT trên Ứng dụng MoMo.
- b) Được quyền yêu cầu NH cung cấp thông tin về Giao dịch thẻ và Dư nợ thẻ, Hạn mức tín dụng liên quan đến việc sử dụng Thẻ và các thông tin cần thiết khác theo quy định của NH.
- c) Chủ thẻ có quyền yêu cầu tra soát, khiếu nại về các sai sót, vi phạm (nếu có) phát sinh trong quá trình sử dụng Thẻ trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch đề nghị tra soát, khiếu nại.
- d) Đồng ý cho NH được cung cấp thông tin liên quan đến Giao dịch thẻ, thông tin Chủ thẻ cho Bên thứ ba theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 của Điều kiện Điều khoản này.
- e) Các quyền khác theo quy định của Điều kiện Điều khoản này và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Chủ thẻ

- a) Cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các hồ sơ, giấy tờ và thông tin cần thiết theo yêu cầu của NH khi đề nghị phát hành và trong quá trình sử dụng Thẻ và chịu trách nhiệm đối với các thông tin, tài liệu đã cung cấp cho NH. Chủ thẻ đồng ý nhận các tin nhắn và đồng ý với việc xác thực giao dịch (i) được thực hiện qua số điện thoại đăng ký với NH từ NH/Bên thứ ba cung cấp dịch vụ hỗ trợ xác minh thông tin và đánh giá tín nhiệm trong quá trình NH thực hiện phê duyệt và phát hành Thẻ cho Chủ thẻ hoặc (ii) được thực hiện theo khoản 6 Điều 2 của Điều kiện Điều

khoản này.

- b) Chịu trách nhiệm quản lý Giao dịch thẻ, sử dụng thẻ đúng mục đích và hợp pháp.
- c) Chịu trách nhiệm bảo mật thông tin về mã PIN/OTP thẻ. Trong trường hợp Chủ thẻ vô tình hay cố ý để lộ mã PIN/OTP cho người khác biết/sử dụng thì Chủ thẻ chịu hoàn toàn trách nhiệm về các giao dịch đó.
- d) Cam kết sử dụng tiền đúng mục đích đã cam kết, không thực hiện các giao dịch trái với luật pháp nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- e) Đồng ý rằng Chủ thẻ có thể thực hiện (các) Giao dịch thẻ trực tuyến ngay sau khi Thẻ được kích hoạt tự động bởi NH mà không cần Chủ thẻ đăng ký. Chủ thẻ cam kết nhận thức rõ rู้ ro, cam kết công nhận, chịu trách nhiệm thanh toán, không huỷ ngang hay thoái thác với bất kỳ lý do nào khi thực hiện Giao dịch thẻ trực tuyến trên Ứng dụng MoMo.
- f) Chủ thẻ đồng ý MBV được quyền gửi yêu cầu đến M_Service để M_Service thực hiện tự động trích tiền từ các nguồn tiền hợp pháp đăng ký trên Ứng dụng MoMo cho MBV để thu hồi Dư nợ thẻ mà Chủ thẻ có nghĩa vụ thanh toán/trả nợ cho MBV mà không cần gửi bất kỳ thông báo nào đến Chủ thẻ.
- g) Chịu hoàn toàn trách nhiệm về mọi rủi ro (nếu có phát sinh) liên quan đến các giao dịch thực hiện bằng Thẻ trên Ứng dụng MoMo qua Internet.
- h) Công nhận, không hủy ngang và chịu trách nhiệm thanh toán tất cả các giao dịch được thực hiện thanh toán bằng thẻ qua Internet và/hoặc có sử dụng OTP của Chủ thẻ mà không được hủy, phủ nhận, từ chối, thay đổi, thoái thác giao dịch với bất kỳ lý do nào; cam kết chịu mọi rủi ro liên quan đến giao dịch đã được thực hiện.
- i) Đối với các giao dịch thực hiện bằng phương tiện điện tử, Chủ thẻ nhận thức đầy đủ các rủi ro có thể gặp phải khi thực hiện giao dịch, cam kết các hoạt động diễn ra do chứng từ điện tử của mình lập khớp đúng qui định và chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra do vô tình hay cố ý để lộ OTP, dẫn đến bị kẻ gian lợi dụng.
- j) Công nhận các hoá đơn, chứng từ liên quan đến Giao dịch thẻ được thực hiện theo phuong thức đã thỏa thuận tại Hợp đồng. Chủ thẻ chịu trách nhiệm thanh toán đối với toàn bộ các giao dịch có xác nhận của Chủ thẻ, và các giao dịch khác nếu NH cung cấp được bằng chứng về việc Chủ thẻ đã thực hiện giao dịch mà không cần chữ ký của Chủ thẻ.
- k) Sử dụng thẻ trong Hạn mức tín dụng được NH cấp, trừ trường hợp NH đồng ý cho chủ thẻ sử dụng vượt hạn mức và chủ thẻ phải có trách nhiệm trả Phí (nếu có) theo quy định của NH khi sử dụng thẻ quá hạn mức được cấp.
- l) Chịu trách nhiệm giải quyết các mâu thuẫn với ĐVCNT về các vấn đề liên quan đến Giao dịch thẻ và/hoặc các vấn đề khiếu nại tra soát với NH về các vấn đề liên quan đến Giao dịch thẻ mà không trì hoãn việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán với NH.
- m) Thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho NH các khoản dư nợ gốc và Phí phát sinh do việc sử dụng Thẻ của KH thông qua Ứng dụng MoMo.
- n) Chủ thẻ cam kết dùng toàn bộ thu nhập ưu tiên để hoàn trả số dư nợ sao kê.
- o) Thông báo bằng hình thức nhanh nhất cho NH khi Chủ thẻ cho rằng thông tin Thẻ bị mất cắp hoặc phát hiện sai sót, nhầm lẫn hoặc có nghi ngờ Thẻ đang bị lợi dụng, bị lô thông tin thông qua Ứng dụng MoMo và/hoặc các hình thức khác được NH thông báo và áp dụng từng

thời kỳ. Chủ thẻ đồng ý sẽ xác nhận lại thông báo của mình bằng văn bản khi có yêu cầu của NH. Chủ thẻ phải chịu trách nhiệm thanh toán tất cả các giao dịch đã được thực hiện trước thời điểm khoá Thẻ và NH nhận được thông báo của Chủ thẻ.

p) Cam kết tiếp tục chịu trách nhiệm về việc sử dụng thẻ và/hoặc thông tin trên thẻ trái phép bao gồm nhưng không giới hạn các giao dịch lừa đảo bởi bất kỳ Bên thứ ba nào khác.

q) Không sử dụng lại thẻ đã thông báo bị lộ thông tin.

r) Yêu cầu tra soát, khiếu nại với dịch vụ thẻ (nếu có):

- Chủ thẻ có trách nhiệm thực hiện yêu cầu tra soát, khiếu nại với dịch vụ thẻ (nếu có) bằng văn bản tại các điểm giao dịch của NH hoặc bằng phương thức lời nói đến số điện thoại 1800588815 hoặc số điện thoại khác được đăng tải trên website của NH tại từng thời điểm trong vòng 60 ngày kể từ ngày giao dịch phát sinh hoặc kể từ ngày quyền và nghĩa vụ của Chủ thẻ bị vi phạm. Quá thời hạn trên, NH vẫn tiếp tục hỗ trợ giải quyết tra soát khiếu nại nhưng kết quả tra soát khiếu nại sẽ phụ thuộc vào thiện chí của các đối tác liên quan và Chủ thẻ sẽ phải chịu hoàn toàn thiệt hại phát sinh do khiếu nại chậm. NH sẽ không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào nếu chủ thẻ khiếu nại quá thời hạn trên.

- Trong trường hợp Chủ thẻ gửi các yêu cầu tra soát, khiếu nại bằng phương thức lời nói thì nếu NH xét thấy cần thiết, Chủ thẻ có nghĩa vụ bổ sung yêu cầu tra soát bằng văn bản theo mẫu của NH và gửi tới NH. Trường hợp các nội dung tại yêu cầu tra soát bằng văn bản của Chủ thẻ có khác biệt so với yêu cầu tra soát bằng phương thức lời nói với NH thì Chủ thẻ đồng ý như sau:

+ Nếu yêu cầu tra soát bằng phương thức lời nói của Chủ thẻ đã được NH xử lý thì Chủ thẻ đồng ý rằng yêu cầu tra soát bằng phương thức lời nói có giá trị pháp lý và sẽ là căn cứ để xử lý giao dịch tra soát, khiếu nại (nếu có) giữa các bên, Chủ thẻ có trách nhiệm gửi lại tra soát bằng văn bản cho NH với nội dung trùng khớp với yêu cầu tra soát bằng lời nói.

+ Nếu yêu cầu tra soát bằng phương thức lời nói của Chủ thẻ chưa được NH xử lý thì Chủ thẻ đồng ý rằng yêu cầu tra soát bằng văn bản có giá trị pháp lý và sẽ là căn cứ để xử lý giao dịch tra soát, khiếu nại (nếu có) giữa các bên.

- Chủ thẻ phải chịu phí khiếu nại theo quy định của NH (nếu có phát sinh).

s) Có trách nhiệm thanh toán tất cả các khoản giao dịch trước thời điểm thẻ bị chấm dứt sử dụng hoặc thẻ hết hiệu lực và các khoản phát sinh (nếu có) chưa được cập nhật trên Tài khoản thẻ trong vòng 60 ngày kể từ ngày NH nhận được thông báo bằng văn bản về việc chấm dứt sử dụng thẻ hoặc trước khi hết Thời hạn hiệu lực thẻ (phụ thuộc vào ngày nào đến trước). Khi thẻ bị chấm dứt sử dụng hoặc thẻ hết thời hạn hiệu lực thì toàn bộ dư nợ sẽ đến hạn và Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán mọi chi phí, Giao dịch thẻ phát sinh tới thời điểm chấm dứt hoặc thẻ hết thời hạn hiệu lực. Kể từ ngày thẻ bị chấm dứt sử dụng mà Chủ thẻ không thanh toán/không thanh toán đầy đủ thì toàn bộ dư nợ/dư nợ còn lại sẽ chuyển sang nợ quá hạn kể từ ngày thẻ bị chấm dứt sử dụng. Nếu Chủ thẻ đã yêu cầu chấm dứt sử dụng thẻ nhưng vẫn tiếp tục sử dụng thẻ để giao dịch thì Chủ thẻ vẫn phải có trách nhiệm thanh toán các giao dịch này và phí phát sinh theo quy định của NH.

t) Trong trường hợp hết thời hạn hiệu lực của Hợp đồng: Nếu NH chấp nhận nhưng Chủ thẻ từ chối hoặc Chủ thẻ không được NH chấp nhận việc gia hạn Thời hạn hiệu lực thẻ, Chủ thẻ phải thanh toán toàn bộ số Dư nợ thẻ chậm nhất vào Ngày thanh toán sao kê của Kỳ sao kê thứ

hai liền kề sau thời điểm Thẻ hết thời hạn hiệu lực.

- u) Thông báo ngay cho NH những thay đổi về các thông tin đã cung cấp tại đơn Đề nghị phát hành thẻ hoặc các thông tin khác theo yêu cầu của NH.
- v) Tuân thủ các quy định, chính sách hiện hành của NH liên quan đến việc sử dụng thẻ. Trong trường hợp các quy định, chính sách này có thay đổi, Chủ thẻ cam kết sẽ thực hiện theo đúng các quy định, chính sách đã được thay đổi đó đúng thời hạn hiệu lực theo thông báo.
- w) Chủ thẻ không được thực hiện các hành vi bị cấm như sau:
 - Thực hiện Giao dịch thẻ gian lận, giả mạo; giao dịch không tại ĐVCNT (không phát sinh việc mua bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ).
 - Lấy cắp, thông đồng để lấy cắp thông tin thẻ; tiết lộ và cung cấp thông tin thẻ, Chủ thẻ và Giao dịch thẻ không đúng quy định của pháp luật.
 - Xâm nhập hoặc tìm cách xâm nhập trái phép, phá hủy chương trình hoặc cơ sở dữ liệu của hệ thống thẻ.
 - Sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch cho các mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận và các hành vi vi phạm pháp luật khác.
- x) Đồng ý cho MBV cung cấp thông tin của Chủ thẻ và hồ sơ đăng ký của Chủ thẻ, thông tin liên quan đến Giao dịch thẻ, thanh toán Dư nợ thẻ... với hoặc thông qua NH cho Công ty M_Service và/hoặc Bên thứ ba, đồng ý để Công ty M_Service và/hoặc Bên thứ ba quản lý, sử dụng và lưu trữ dữ liệu cá nhân của Chủ thẻ trong quá trình phê duyệt và phát hành, sử dụng Thẻ, thanh toán Dư nợ thẻ của Chủ thẻ.
- y) Đồng ý cho MBV cung cấp thông tin của Chủ thẻ, hồ sơ đăng ký của Chủ thẻ, thông tin liên quan đến Giao dịch thẻ, thanh toán Dư nợ thẻ... cho Bên mua nợ trong trường hợp chuyển nhượng khoản nợ.
- z) Các trách nhiệm khác theo quy định của Điều kiện Điều khoản này và các quy định có liên quan của pháp luật.

ĐIỀU 7. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGÂN HÀNG

1. Quyền của Ngân Hàng

- a) Được quyền tìm kiếm hoặc thu thập thông tin liên quan đến Chủ thẻ từ bất kỳ Bên thứ ba nào.
- b) Được quyền cung cấp thông tin của Chủ thẻ và hồ sơ đăng ký của Chủ thẻ, thông tin liên quan đến Giao dịch thẻ, thanh toán Dư nợ thẻ... với hoặc thông qua NH cho M_Service và/hoặc Bên thứ ba hợp tác với NH trong quá trình phê duyệt và phát hành, sử dụng Thẻ của Chủ thẻ.
- c) Được quyền ghi âm lại tất cả những trao đổi của Chủ thẻ qua điện thoại và/hoặc bất kỳ các thông tin bằng lời nói giữa Chủ thẻ và NH trong quá trình sử dụng Thẻ. Những trao đổi ghi âm này có thể được NH hay bất kỳ Bên thứ ba nào sử dụng, bao gồm sử dụng làm bằng chứng trong quá trình giải quyết tranh chấp hoặc thủ tục hành chính nào.
- d) Cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền và tổ chức, cá nhân được phép khai thác thông tin về Chủ thẻ, mã số khách hàng, tài khoản và các Giao dịch thẻ theo đúng quy định của pháp luật; cung cấp các thông tin Giao dịch thẻ của Chủ thẻ qua điện thoại khi người yêu cầu cung

cấp thông tin khai báo đúng thông tin Chủ thẻ đã đăng ký với NH. MBV được quyền cung cấp thông tin của Chủ thẻ cho Bên mua nợ, M_Service, luật sư của MBV, tổ chức kiểm toán độc lập MBV, Đối tác thứ ba và/hoặc cá nhân/tổ chức đại diện cho MBV cung cấp Dịch vụ cho Khách hàng hoặc xử lý dữ liệu liên quan đến Dịch vụ, nhằm mục đích cung cấp Dịch vụ đến Khách hàng hoặc nghiên cứu, đánh giá để hiểu về nhu cầu sử dụng sản phẩm dịch vụ ngân hàng của khách hàng, với điều kiện luật sư của MBV, tổ chức kiểm toán độc lập MBV, Đối tác thứ ba và/hoặc cá nhân/tổ chức đó có cam kết với MBV về việc đảm bảo trách nhiệm giữ bí mật an toàn thông tin, quản lý và sử dụng thông tin được cung cấp theo phạm vi thỏa thuận với MBV và tuân thủ các quy định có liên quan của pháp luật.

- e) Được quyền định kỳ đánh giá lại việc sử dụng Hạn mức tín dụng của Chủ thẻ cũng như đánh giá lại các điều kiện phát hành thẻ tín dụng của Chủ thẻ theo đúng quy định của NH và trên cơ sở việc đánh giá đó, NH có quyền đơn phương thay đổi/chấm dứt việc sử dụng thẻ đã cấp cho Chủ thẻ.
- f) Được quyền tăng hoặc giảm Hạn mức tín dụng và/hoặc thay đổi hạng thẻ của Chủ thẻ theo quy định của NH và, hoặc chính sách từng thời kỳ
- g) Được quyền khoá thẻ khi nhận được thông báo của Chủ thẻ và/hoặc có nghi ngờ về việc Thẻ bị mất cắp, thất lạc, lộ thông tin, bị lợi dụng theo thỏa thuận tại Hợp đồng.
- h) Được quyền tự động tạm khóa thẻ, đơn phương chấm dứt việc sử dụng thẻ của Chủ thẻ trong các trường hợp sau:
 - Sau Ngày đến hạn, nếu Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán số tiền nhỏ hơn số tiền đến hạn;
 - Chủ thẻ đã chi tiêu vượt Hạn mức tín dụng mà không được NH cho phép;
 - Chủ thẻ vi phạm các quy định về việc phát hành và sử dụng Thẻ của NH, vi phạm Hợp đồng hoặc vi phạm các quy định của pháp luật;
 - NH phát hiện tài liệu, thông tin do Chủ thẻ cung cấp là không chính xác, không trung thực, sai sự thật;
 - Chủ thẻ vi phạm nghĩa vụ trả nợ (bao gồm nợ gốc, Phí và các chi phí khác phát sinh) với NH và/hoặc với bất kỳ bên thứ ba nào khác;
 - Chủ thẻ liên quan đến các vụ kiện, vụ án mà theo quan điểm của NH thì có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng trả nợ của Chủ thẻ;
 - Chủ thẻ bị bắt, khởi tố, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc để chấp hành bản án hình sự hoặc thực hiện hành vi vi phạm pháp luật ảnh hưởng trực tiếp đến việc sử dụng thẻ;
 - Chủ thẻ chết, mất tích; bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền tuyên bố đã chết/mất tích;
 - Các trường hợp liên quan đến nghi việc, thay đổi thu nhập hoặc không đáp ứng điều kiện sử dụng thẻ theo quy định của NH;
 - Các trường hợp liên quan đến giả mạo và quản lý rủi ro;
 - Các sự kiện khác mà theo đánh giá, xem xét của NH là có khả năng ảnh hưởng tới khả năng trả nợ đầy đủ, đúng hạn của Chủ thẻ.
 - Chủ thẻ thực hiện các hành vi bị cấm theo quy định tại Điều 1 Khoản 2 Điều 6 Điều kiện Điều khoản này.
 - Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Chủ thẻ có dấu hiệu suy giảm khả năng trả nợ theo đánh giá của MBV.
- Các trường hợp khác theo quy định của NH và pháp luật.
 - i) Được yêu cầu Chủ thẻ thanh toán các khoản Giao dịch thẻ và các khoản Phí phát sinh liên quan đến việc phát hành, sử dụng và thanh toán Thẻ.
 - j) Được ghi nợ tài khoản giá trị tất cả các Giao dịch thẻ, các khoản Phí phát sinh liên quan việc phát hành, sử dụng và thanh toán thẻ theo Biểu phí được NH quy định. Không chịu trách nhiệm về việc cung ứng hàng hoá, dịch vụ được thanh toán bằng thẻ cho dù hàng hoá, dịch vụ có được giao, nhận hoặc được thực hiện hay không.
 - k) Được quyền yêu cầu Chủ thẻ sử dụng mọi tài sản và nguồn thu của cá nhân và gia đình chủ thẻ; yêu cầu bên nắm giữ tài sản của Chủ thẻ, gia đình chủ thẻ chuyển giao cho NH để thanh toán, hoàn trả các khoản nợ gốc, Phí, chi phí khác phát sinh của Chủ thẻ.
 - l) Được quyền từ chối thanh toán thẻ và cung cấp các dịch vụ cho chủ thẻ trong các trường hợp sau đây:
 - Sử dụng thẻ để thực hiện các Giao dịch thẻ bị cấm theo quy định của NH và pháp luật;
 - Thẻ đã được chủ thẻ thông báo bị mất;
 - Thẻ đã hết hạn sử dụng;
 - Thẻ bị khóa;
 - Hạn mức tín dụng của thẻ không đủ chi trả khoản thanh toán;
 - Chủ thẻ vi phạm các quy định của NH trong các thỏa thuận giữa chủ thẻ với NH quy định tại Hợp đồng;
 - Các trường hợp ngoài khả năng kiểm soát của NH hoặc NH đánh giá có rủi ro
 - m) NH chỉ tiếp nhận và giải quyết khiếu nại xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại của KH trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đề nghị tra soát, khiếu nại lần đầu của chủ thẻ.
 - n) Các quyền khác theo quy định của Điều kiện Điều khoản này và các quy định có liên quan của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Ngân Hàng

- a) Tuân thủ các quy định về phát hành, thanh toán thẻ của pháp luật Việt Nam và MBV.
- b) Bảo mật các thông tin liên quan đến Chủ thẻ theo quy định tại Hợp đồng và quy định của pháp luật và chỉ cung cấp các thông tin này trong những trường hợp theo quy định của pháp luật và thỏa thuận với Chủ thẻ.
- c) Các trách nhiệm khác theo quy định của Điều kiện Điều khoản này và các quy định có liên quan của pháp luật.
- d) Đối với các yêu cầu tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ:
 - NH có trách nhiệm tiếp nhận yêu cầu tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ bằng văn bản tại các điểm giao dịch của NH hoặc bằng phương thức lời nói đến số điện thoại 1800588815 hoặc số điện thoại khác được đăng tải trên website của NH tại từng thời điểm. NH thực hiện ngay các biện pháp theo quy định của NH để khóa thẻ khi chủ thẻ yêu cầu NH tra soát/khiếu nại do nghi ngờ có gian lận hoặc tồn thất. NH giải quyết các yêu cầu tra soát, khiếu nại của chủ thẻ liên quan đến việc sử dụng thẻ trong vòng 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận yêu cầu tra soát, khiếu nại bằng văn bản hoặc bằng phương thức lời nói của chủ thẻ theo quy định và phương thức xử lý

của pháp luật.

- Đối với trường hợp những tổn thất phát sinh không do lỗi của chủ thẻ và/hoặc không thuộc các trường hợp bất khả kháng: NH thực hiện bồi hoàn cho chủ thẻ theo thỏa thuận và quy định của pháp luật hiện hành trong thời hạn tối đa là 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả tra soát, khiếu nại cho chủ thẻ; Trường hợp tổn thất phát sinh do lỗi của các bên liên quan, bên có lỗi thực hiện bồi hoàn theo thỏa thuận giữa các bên phù hợp với quy định của pháp luật.
- Đối với trường hợp không xác định được nguyên nhân lỗi thuộc về Bên nào: trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả tra soát, khiếu nại cho Chủ thẻ, NH sẽ tiến hành thỏa thuận với Chủ thẻ về phương án xử lý hoặc tạm thời bồi hoàn tổn thất cho Chủ thẻ cho đến khi có kết luận cuối cùng của cơ quan có thẩm quyền phân định rõ lỗi và trách nhiệm của các Bên.
- Đối với trường hợp vụ việc có dấu hiệu tội phạm, NH thực hiện thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự và báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đồng thời, thông báo bằng văn bản cho Chủ thẻ về tình trạng xử lý để nghị tra soát, khiếu nại. Trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông báo kết quả giải quyết không có yếu tố tội phạm, trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, NH tiến hành thỏa thuận với chủ thẻ về phương án xử lý kết quả tra soát, khiếu nại.

ĐIỀU 8. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

1. Các trường hợp miễn trừ trách nhiệm

Chủ thẻ tại đây đồng ý:

- a) NH được miễn trách nhiệm trong trường hợp hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin... bị trực tiếp, hoặc vì bất kỳ lý do gì ngoài khả năng kiểm soát của NH.
- b) NH được miễn trách nhiệm trong trường hợp vì lý do để bảo đảm an toàn và hạn chế rủi ro cho Chủ thẻ, NH không thực hiện hoặc chậm trễ trong việc thực hiện các thỏa thuận tại Điều kiện Điều khoản này.
- c) NH không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ trường hợp nào thẻ bị ĐVCNT từ chối. Đồng thời không chịu trách nhiệm về việc cung ứng hàng hoá, dịch vụ được thanh toán bằng thẻ và được quyền ghi nợ vào tài khoản giá trị các giao dịch đã thanh toán bằng thẻ cho dù hàng hoá, dịch vụ có được giao, nhận hoặc được thực hiện hay không.
- d) NH được miễn trách nhiệm trong việc không thực hiện các yêu cầu tra soát khiếu nại vượt quá thời hạn theo quy định của NH.
- e) NH được miễn trách nhiệm cho việc không thực hiện các nghĩa vụ của mình trong Hợp đồng khi nguyên nhân của việc không thực hiện đó xuất phát từ nguyên nhân của các trường hợp bất khả kháng như thiên tai (bao gồm hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, bão tố hay các thảm họa tự nhiên khác), địch họa, chiến tranh, các hoạt động khủng bố, bao vây, cấm vận, tranh chấp lao động, bãi công.

2. Sửa đổi, bổ sung nội dung

- a) NH có quyền sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều kiện Điều khoản này vào bất cứ thời điểm nào NH cho là phù hợp.
- b) Nếu Chủ thẻ không đồng ý với các sửa đổi, bổ sung do NH đưa ra, Chủ thẻ có quyền chấm dứt việc sử dụng Thẻ và Hợp đồng.

c) Nếu Chủ thẻ tiếp tục sử dụng thẻ sau thời điểm có hiệu lực của sửa đổi, bổ sung Điều kiện Điều khoản này có nghĩa là Chủ thẻ đã chấp nhận hoàn toàn các sửa đổi, bổ sung đó.

3. Các quy định khác

a) Nếu Chủ thẻ sử dụng thẻ để đặt trước các dịch vụ nhưng không sử dụng dịch vụ đó và không thông báo huỷ dịch vụ trong thời hạn quy định của ĐVCNT, Chủ thẻ có thể phải thanh toán một phần hoặc toàn bộ giá trị dịch vụ, các loại thuế và phí liên quan theo quy định của từng ĐVCNT. NH có quyền ghi nợ tài khoản của Chủ thẻ đối với các trường hợp này.

b) Bất cứ yêu cầu nào của Chủ thẻ liên quan đến việc phát hành và sử dụng thẻ phải được thực hiện bằng văn bản hoặc bằng hình thức được pháp luật cho phép hoặc do hai bên thỏa thuận. NH sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại phát sinh do việc thực hiện theo các yêu cầu của Chủ thẻ không thực hiện thông qua các hình thức này.

c) Trừ khi NH có văn bản khước từ quyền hạn, quyền lực hay biện pháp của mình, mọi sự thất bại hay chậm trễ trong việc thi hành kỳ quyền hạn, quyền lực hay biện pháp nào của NH sẽ không coi như là sự khước từ toàn bộ hay khước từ một phần các quyền hạn, quyền lực hay biện pháp đó.

d) Chi phí gia tăng: Khi phát sinh sự kiện làm tăng chi phí NH, NH sẽ tính toán và thông báo cho Chủ thẻ số chi phí tăng thêm mà Chủ thẻ có nghĩa vụ thanh toán. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông báo, Chủ thẻ có nghĩa vụ bồi hoàn cho NH số tiền chi phí tăng thêm được qui định trong Thông báo. Trường hợp Chủ thẻ chậm trả số tiền chi phí tăng thêm này, Chủ thẻ sẽ phải trả lãi trên số tiền chậm trả này theo mức lãi chậm trả, cách tính lãi được qui định tại Điều kiện Điều khoản này.

4. Luật điều chỉnh, giải quyết tranh chấp

a) Hợp đồng được điều chỉnh bởi luật pháp nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

b) Nếu có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh hoặc liên quan đến việc giải thích từ ngữ cũng như việc thực hiện Hợp đồng giữa Chủ thẻ và NH trước hết sẽ được giải quyết thông qua thương lượng, hoà giải. Trong trường hợp hoà giải không thành, việc giải quyết tranh chấp sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật tại nơi có trụ sở chi nhánh Ngân hàng thực hiện giao kết hợp đồng với Chủ thẻ.

5. Thời hạn hiệu lực và điều khoản thi hành

a) Điều kiện Điều khoản này là một phần không tách rời của Hợp đồng và có hiệu lực kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực cho đến khi Hợp đồng chấm dứt hiệu lực, hoặc khi có sự kiện pháp lý làm chấm dứt việc sử dụng thẻ của Chủ thẻ và chủ thẻ hoàn thành mọi nghĩa vụ thanh toán đối với NH theo Điều kiện Điều khoản này.

b) Những tài liệu kèm theo hoặc để thực hiện Điều kiện Điều khoản này (nếu có như: thông báo chấp thuận phát hành thẻ tín dụng MBV, sao kê, biểu phí phát hành và sử dụng thẻ, đơn đề nghị tăng/giảm Hạn mức tín dụng...) là một bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng.

c) Chủ thẻ đã đọc, hiểu rõ và đồng ý với Điều kiện Điều khoản này và xác nhận bằng việc giao kết Hợp đồng.

d) Trường hợp KH không đồng ý với nội dung Hợp đồng, biểu phí, KH có thể tất toán toàn bộ dư nợ, phí, lãi để chấm dứt Hợp đồng.